



**Công ty Cổ phần DATVIET VAC
Group Holdings**

Báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2025



Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

0315744468

ngày 20 tháng 9 năm 2019

0315744468 (điều chỉnh lần 12)

ngày 13 tháng 2 năm 2026

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty và các giấy chứng nhận điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Đinh Bá Thành
Ông Đào Văn Kính
Ông Hoàng Trọng Khải
Ông Thng Tien Tat

Chủ tịch
Phó Chủ tịch
Thành viên
Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Đào Văn Kính
Ông Đinh Bá Thành
Ông Hoàng Trọng Khải

Tổng Giám đốc
(từ ngày 13 tháng 2 năm 2026)
Tổng Giám đốc
(đến ngày 12 tháng 2 năm 2026)
Phó Tổng Giám đốc

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Đào Văn Kính
Ông Đinh Bá Thành

Tổng Giám đốc
(từ ngày 13 tháng 2 năm 2026)
Tổng Giám đốc
(đến ngày 12 tháng 2 năm 2026)

Trụ sở đăng ký

Số 222 Đường Pasteur
Phường Xuân Hòa
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Báo cáo của Ban Giám Đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính riêng đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính riêng được trình bày từ trang 5 đến trang 31 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính riêng đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Đào Văn Kính
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 2 năm 2026

Nhm

22



Chi nhánh Công ty TNHH KPMG
Số 115 Đường Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng đính kèm của Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 26 tháng 2 năm 2026, được trình bày từ trang 5 đến trang 31.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 26-01-00064-26-1



Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc



Phạm Thị Hoàng Anh
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 3434-2022-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 2 năm 2026



Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 150)	100		450.929.803.528	134.136.923.902
Tiền và các khoản tương đương tiền Tiền	110 111	4	25.497.409.273 25.497.409.273	12.731.657.750 12.731.657.750
Đầu tư tài chính ngắn hạn Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	120 123	5	107.900.000.000 107.900.000.000	- -
Các khoản phải thu ngắn hạn Phải thu ngắn hạn của khách hàng Trả trước cho người bán ngắn hạn Phải thu về cho vay ngắn hạn Phải thu ngắn hạn khác	130 131 132 135 136	6 7 8	311.138.341.746 43.909.288.866 9.412.200 - 267.219.640.680	121.106.170.076 - - 59.000.000.000 62.106.170.076
Tài sản ngắn hạn khác Chi phí trả trước ngắn hạn Thuế phải thu Nhà nước	150 151 153	9(a) 12(a)	6.394.052.509 6.367.954.770 26.097.739	299.096.076 - 299.096.076
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		865.066.600.049	1.443.654.700.000
Các khoản phải thu dài hạn Phải thu dài hạn khác	210 216		97.816.016 97.816.016	- -
Tài sản cố định Tài sản cố định hữu hình Nguyên giá Giá trị hao mòn lũy kế	220 221 222 223		994.884.033 994.884.033 1.116.994.537 (122.110.504)	- - - -
Đầu tư tài chính dài hạn Đầu tư vào các công ty con	250 251	10	858.183.300.000 858.183.300.000	1.443.608.900.000 1.443.608.900.000
Tài sản dài hạn khác Chi phí trả trước dài hạn Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	260 261 262	9(b) 21(c)	5.790.600.000 5.625.000.000 165.600.000	45.800.000 - 45.800.000
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		1.315.996.403.577	1.577.791.623.902

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings và công ty con
Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	300		16.464.020.600	332.800.000
Nợ ngắn hạn	310		16.464.020.600	332.800.000
Phải trả người bán ngắn hạn	311	11	3.750.915.588	103.800.000
Thuế phải nộp Nhà nước	313	12(b)	4.092.411.250	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	13	7.009.812.299	229.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	319		1.610.881.463	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.299.532.382.977	1.577.458.823.902
Vốn chủ sở hữu	410	14	1.299.532.382.977	1.577.458.823.902
Vốn cổ phần	411	15	772.451.640.000	653.291.450.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		772.451.640.000	653.291.450.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		-	243.354.589.330
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		527.080.742.977	680.812.784.572
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		7.665	679.915.778.171
- Lợi nhuận sau thuế năm nay	421b		527.080.735.312	897.006.401
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		1.315.996.403.577	1.577.791.623.902

Ngày 26 tháng 2 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Hạnh Uyên Trâm
 Kế toán trưởng

Người duyệt:



Đào Văn Kính
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này



Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

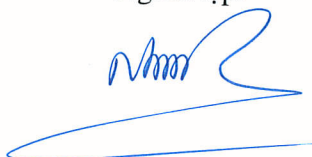
Mẫu B 02 – DN

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	01	17	58.108.784.684	-
Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	18	45.758.359.707	-
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		12.350.424.977	-
Doanh thu hoạt động tài chính	21	19	529.214.093.434	5.084.438.495
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	20	14.275.113.351	3.828.471.249
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 26)	30		527.289.405.060	1.255.967.246
Chi phí khác	32		58.471.411	107.767.396
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = - 32)	40		(58.471.411)	(107.767.396)
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		527.230.933.649	1.148.199.850
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	21	269.998.337	251.193.449
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	52	21	(119.800.000)	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		527.080.735.312	897.006.401

Ngày 26 tháng 2 năm 2026

Người lập:



Nguyễn Hạnh Uyên Trâm
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Đào Văn Kính
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

7

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		527.230.933.649	1.148.199.850
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao	02		122.110.504	-
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(529.214.093.434)	(5.084.438.495)
Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(1.861.049.281)	(3.936.238.645)
 Biến động các khoản phải thu và tài sản khác	09		(44.312.772.082)	(183.816.480)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		16.134.220.600	(8.476.457.652)
Biến động chi phí trả trước	12		(11.992.954.770)	-
			(42.032.555.533)	(12.596.512.777)
 Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		-	(2.250.182.485)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(42.032.555.533)	(14.846.695.262)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua tài sản cố định	21		(1.116.994.537)	-
Tiền chi cho vay và gửi tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	23		(144.800.000.000)	(84.000.000.000)
Tiền thu hồi các khoản cho vay và tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	24		95.900.000.000	202.600.000.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào công ty con	25		(12.714.380.000)	(234.788.700.000)
Tiền thu lãi tiền gửi, lãi cho vay và cổ tức	27		324.396.877.830	7.337.919.824
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		261.665.503.293	(108.850.780.176)

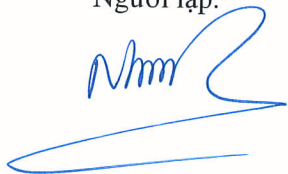
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31		-	61.250.000.000
Cổ tức đã trả	36		(196.867.196.237)	(57.950.862.673)
Tách công ty	15(ii)		(10.000.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(206.867.196.237)	3.299.137.327
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		12.765.751.523	(120.398.338.111)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		12.731.657.750	133.129.995.861
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	4	25.497.409.273	12.731.657.750

Ngày 26 tháng 2 năm 2026

Người lập:

Nguyễn Hạnh Uyên Trâm
Kế toán trưởng

Người duyệt:


Đào Văn Kính
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính riêng này

9

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính riêng đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý).

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

(d) Cấu trúc của Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 3 công ty con sở hữu trực tiếp (1/1/2025: 3 công ty con sở hữu trực tiếp) như được trình bày trong Thuyết minh 10.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty có 127 nhân viên (1/1/2025: 0 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính riêng này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty cũng lập và phát hành riêng rẽ báo cáo tài chính hợp nhất. Để có thông tin đầy đủ về tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”), kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, báo cáo tài chính riêng này cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính riêng, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính riêng này.

(a) Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền tệ khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND lần lượt được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản và tỷ giá bán chuyển khoản tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc của Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và phải thu về cho vay. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(ii) Đầu tư vào công ty con

Cho mục đích của báo cáo tài chính riêng này, các khoản đầu tư vào công ty con được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(e) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- thiết bị văn phòng 3 – 4 năm

(f) Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được ghi nhận theo giá gốc dưới hình thức chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán và được phân bổ trong khoảng thời gian mà số tiền được trả trước hoặc khoảng thời gian mà các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.



Chi phí tư vấn triển khai SAP

Chi phí tư vấn triển khai SAP được ghi nhận ban đầu theo giá gốc và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng trong vòng 5 năm.

(g) Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

(h) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

(i) Vốn cổ phần

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá.

(ii) Thặng dư vốn cổ phần

Khi nhận vốn góp cổ phần từ các cổ đông, chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá của cổ phiếu được ghi nhận vào tài khoản thặng dư vốn cổ phần thuộc vốn chủ sở hữu. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(j) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(k) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(ii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(iii) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

(l) Khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê. Các ưu đãi cho thuê nhận được được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng như một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

(m) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

(n) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính riêng này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính riêng của năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính riêng này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính trước hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh trước hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất của Công ty trong năm trước.

Thông tin so sánh được mang sang từ các số liệu và số dư trình bày trong báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Tiền mặt	109.906.136	10.669.611.443
Tiền gửi ngân hàng	25.387.503.137	2.062.046.307
	25.497.409.273	12.731.657.750

5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng với kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng mức lãi suất năm từ 5,8% - 8,0% tại ngày 31 tháng 12 năm 2025.

6. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Các bên liên quan		
Các công ty con sở hữu trực tiếp		
Công ty Cổ phần TKL	9.854.723.040	-
Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion	9.393.513.120	-
Công ty Cổ phần Dat Viet Media	6.310.721.880	-
Công ty Cổ phần VIE CHANNEL	2.414.546.400	-
Công ty Cổ phần Nomad Management Vietnam	168.813.961	-
Công ty Cổ phần Vie Network	165.411.421	-
Các bên liên quan khác		
Công ty Cổ phần VieON	11.281.300.560	-
Công ty Cổ phần Truyền thông TK-L	4.320.258.484	-
	43.909.288.866	-

Các khoản phải thu thương mại từ các bên liên quan không có bảo đảm, không hưởng lãi và có thời hạn thu hồi trong vòng 30 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

7. Phải thu về cho vay ngắn hạn

Điều khoản và điều kiện của các khoản phải thu về cho vay ngắn hạn bằng VND, không có đảm bảo như sau:

	Năm đáo hạn	Lãi suất năm	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Các bên liên quan khác				
▪ Công ty Cổ phần AI ACTIV	2025	4,6%	-	18.500.000.000
▪ Công ty Cổ phần VieON	2025	4,3%	-	37.000.000.000
▪ Công ty Cổ phần VieZ	2025	3,0% - 4,0%	-	3.500.000.000
			-	59.000.000.000

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Biến động của khoản phải thu về cho vay ngắn hạn bằng VND như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	59.000.000.000	177.600.000.000
Cho vay	2.400.000.000	84.000.000.000
Thu hồi cho vay	(61.400.000.000)	(202.600.000.000)
Số dư cuối năm	-	59.000.000.000

8. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Phải thu cổ tức	265.639.936.363	61.781.836.371
Dự thu lãi tiền gửi và lãi cho vay	1.283.449.317	324.333.705
Tạm ứng	296.255.000	-
	267.219.640.680	62.106.170.076

Phải thu ngắn hạn khác từ các bên liên quan như sau:

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Công ty con sở hữu trực tiếp		
▪ Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment	265.639.936.363	61.257.057.512
Các bên liên quan khác		
▪ Công ty Cổ phần AI ACTIV	371.920.548	68.841.095
▪ Công ty Cổ phần VieON	-	135.126.027
▪ Công ty Cổ phần VieZ	-	120.366.583

Các khoản phải thu phi thương mại từ các bên liên quan không được đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu hồi được khi có yêu cầu.

9. Chi phí trả trước ngắn hạn

(a) Chi phí trả trước ngắn hạn

	31/12/2025	1/1/2025
	VND	VND
Chi phí phần mềm	2.418.949.115	-
Chi phí dịch vụ tư vấn	300.000.000	-
Công cụ và dụng cụ	142.798.452	-
Chi phí khác	3.506.207.203	-
	6.367.954.770	-

(b) Chi phí trả trước dài hạn

	2025
	Chi phí tư vấn triển khai SAP VND
Số dư đầu năm	-
Tăng trong năm	5.625.000.000
Số dư cuối năm	5.625.000.000

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
 (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
 ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

10. Đầu tư vào các công ty con

Chi tiết các khoản đầu tư vào các công ty con như sau:

Công ty con	31/12/2025			1/1/2025		
	Số lượng cổ phần	Giá gốc VND	% lợi ích kinh tế/ quyền biểu quyết %	Dự phòng giảm giá VND	Số lượng cổ phần	Giá gốc VND
Công ty Cổ phần DATVIET VAC						
Digital Ventures (“DVDV”) (i) (*)	35.862.053	358.620.530.000	99%	-	82.037.390	820.373.900.000
Công ty Cổ phần DATVIET VAC						
Media (“DVVM”) (ii) (**)	30.836.012	308.360.120.000	99%	-	-	-
Công ty Cổ phần DATVIET VAC						
Entertainment (“DVMEG”) (iii) (**)	19.120.265	191.202.650.000	99%	-	62.073.000	620.730.000.000
Công ty Cổ phần Vie Board (“Vie Board”) (iv) (***)	-	-	-	-	250.500	2.505.000.000
		858.183.300.000		-		1.443.608.900.000

- (i) DVDV là một công ty được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của công ty này là tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán và pháp lý), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận.
- (ii) DVVM là một công ty được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của công ty này là cung cấp các dịch vụ quảng cáo và tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp luật và dịch vụ pháp lý), nghiên cứu thị trường và thẩm dò dư luận.

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings
Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

(iii) DVMEG là một công ty được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của công ty này là cung cấp các dịch vụ quảng cáo, tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính và kế toán), nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận, tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

(iv) Vie Board là một công ty được thành lập tại Việt Nam. Hoạt động chính của công ty này là cung cấp các dịch vụ quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá), đại lý hoa hồng, lập trình, tư vấn liên quan đến máy vi tính, xử lý dữ liệu, thiết kế website, tư vấn quản lý và nghiên cứu thị trường. Vào ngày 4 tháng 4 năm 2025, Công ty đã thực hiện đầu tư thêm 1.271.438 cổ phần phổ thông phát hành thêm của Vie Board, với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng với tổng giá trị góp vốn là 12.714.380.000 VND, nâng tổng giá trị vốn góp của Công ty vào Vie Board lên 15.219.380.000 VND tương ứng với 50,1% tỷ lệ sở hữu.

(*) Tại ngày 1 tháng 1 năm 2025, Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures với giá trị là 820.373.900.000 VND. Theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông số 271/DVDV/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures đã thông qua việc tái cấu trúc và tách Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures để thành lập thêm công ty mới là Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Holdings. Theo đó, việc tách công ty này đã được hoàn tất vào ngày 7 tháng 11 năm 2025.

Sau quá trình tái cấu trúc này, giá trị khoản đầu tư được phân bổ lại cho hai (2) công ty như sau:

- Giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures: 358.620.530.000 VND
- Giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Holdings: 461.753.370.000 VND

(**) Tại ngày 1 tháng 1 năm 2025, Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings ghi nhận khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment với giá trị là 620.730.000.000 VND. Theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông số 2612/2024/QĐ-DVME ngày 26 tháng 12 năm 2024 Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment đã thông qua việc tái cấu trúc và tách Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment để thành lập thêm hai (2) công ty mới là Công ty Cổ phần DATVIET VAC Media và Công ty Cổ phần DATVIET VAC Vision. Theo đó, việc tách công ty này đã được hoàn tất vào ngày 13 tháng 1 năm 2025.

Sau quá trình tái cấu trúc này, giá trị khoản đầu tư được phân bổ lại cho ba (3) công ty như sau:

- Giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment: 191.202.650.000 VND
- Giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần DATVIET VAC Media: 308.360.120.000 VND
- Giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần DATVIET VAC Vision: 121.167.230.000 VND



Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN**

(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(***) Vào ngày 26 tháng 12 năm 2025, toàn bộ khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Vie Board (giá trị ghi sổ 15.219.380.000 VND), Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Holdings (giá trị ghi sổ 461.753.370.000 VND), và Công ty Cổ phần DATVIET VAC Vision (giá trị ghi sổ 121.167.230.000 VND), cùng với 10.000.000.000 VND tiền mặt, tương ứng với 60.813.998 cổ phần của Công ty trị giá 608.139.980.000 VND (Thuyết minh 15(ii)), đã được chuyển sang để thành lập Công ty Cổ phần DATVIET VAC Ventures.

Biến động khoản đầu tư vào các công ty con trong năm như sau:

	2025 VND	2024 VND
Số dư đầu năm	1.443.608.900.000	1.208.820.200.000
Đầu tư góp vốn vào công ty con bằng tiền	12.714.380.000	234.788.700.000
Giảm do tách Công ty	(598.139.980.000)	-
Số dư cuối năm	858.183.300.000	1.443.608.900.000

11. Phải trả người bán ngắn hạn**Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn**

	31/12/2025 Giá gốc/ Số có khả năng trả nợ VND	1/1/2025 Giá gốc/ Số có khả năng trả nợ VND
Công ty Cổ phần Thi Nam Phương - một bên liên quan	3.155.018.548	1.000.000
Các nhà cung cấp khác	595.897.040	102.800.000
	3.750.915.588	103.800.000

Các khoản phải trả thương mại đối với bên liên quan không có bảo đảm, không hưởng lãi và phải trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày ghi trên hóa đơn.

12. Thuế phải thu/phải nộp Nhà nước

(a) Thuế phải thu Nhà nước

	1/1/2025 VND	Số phát sinh trong năm VND	Số cần trừ trong năm VND	31/12/2025 VND
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	-	998.807.499	(998.807.499)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	294.096.076	-	(269.998.337)	24.097.739
Các loại thuế khác	5.000.000	-	(3.000.000)	2.000.000
	299.096.076	998.807.499	(1.271.805.836)	26.097.739

(b) Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2025 VND	Số phải nộp trong năm VND	Số đã nộp/ cần trừ trong năm VND	31/12/2025 VND
Thuế giá trị gia tăng	-	4.648.702.768	(2.700.067.763)	1.948.635.005
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	269.998.337	(269.998.337)	-
Thuế thu nhập cá nhân	-	13.263.279.125	(11.146.026.917)	2.117.252.208
Thuế nhà thầu	-	103.364.441	(76.840.404)	26.524.037
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
	-	18.288.344.671	(14.195.933.421)	4.092.411.250

13. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Tiền thưởng cho nhân viên	6.181.812.299	-
Phí dịch vụ chuyên môn	828.000.000	229.000.000
	7.009.812.299	229.000.000

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings

Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

14. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	649.233.740.000	186.162.299.330	737.866.640.844	1.573.262.680.174
Phát hành cổ phiếu				
Lợi nhuận thuần trong năm	4.057.710.000	57.192.290.000	-	61.250.000.000
Chia cổ tức bằng tiền (i)	-	-	897.006.401	897.006.401
	-	-	(57.950.862.673)	(57.950.862.673)
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2025	653.291.450.000	243.354.589.330	680.812.784.572	1.577.458.823.902
Chia cổ tức bằng cổ phiếu (Thuyết minh 15(i))				-
Chia cổ tức bằng tiền (i)	727.300.170.000	(243.354.589.330)	(483.945.580.670)	-
Tách công ty (Thuyết minh 15(ii))	-	-	(196.867.196.237)	(196.867.196.237)
Lợi nhuận thuần trong năm	(608.139.980.000)	-	-	(608.139.980.000)
	-	-	527.080.735.312	527.080.735.312
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2025	772.451.640.000	-	527.080.742.977	1.299.532.382.977

(i) Vào ngày 23 tháng 1 năm 2025, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua việc chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 với tổng số tiền là 196.867.196.237 VND (tương ứng 3.013 VND/cổ phiếu) (2024: chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 với tổng số tiền là 57.950.862.673 VND (tương ứng 893 VND/cổ phiếu)).

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025**
(tiếp theo)**Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)***15. Vốn cổ phần**

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2025		1/1/2025	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	77.245.164	772.451.640.000	65.329.145	653.291.450.000
Cổ phiếu đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	77.245.164	772.451.640.000	65.329.145	653.291.450.000
Cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	77.245.164	772.451.640.000	65.329.145	653.291.450.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

Cơ cấu cổ đông như sau:

	31/12/2025		1/1/2025	
	VND	%	VND	%
Ông Đinh Bá Thành	361.671.150.000	46,821%	305.878.920.000	46,821%
Ông Đào Văn Kính	231.232.360.000	29,935%	195.561.920.000	29,935%
MET VM Holding Pte. Ltd.	103.541.190.000	13,404%	87.568.680.000	13,404%
Ông Hoàng Trọng Khải	65.878.170.000	8,529%	55.715.650.000	8,529%
TC D-Media Pte. Ltd.	10.128.770.000	1,311%	8.566.280.000	1,311%
	772.451.640.000	100%	653.291.450.000	100%

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

Biến động vốn cổ phần trong năm như sau:

	2025	
	Số cổ phiếu	VND
Số dư đầu năm	65.329.145	653.291.450.000
Phát hành thêm cổ phiếu (i)	72.730.017	727.300.170.000
Chia công ty (ii)	(60.813.998)	(608.139.980.000)
Số dư cuối năm	77.245.164	772.451.640.000

- (i) Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông số 13A/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu bao gồm thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cho cổ đông hiện hữu của Công ty. Ngày 21 tháng 10 năm 2025, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 72.730.017 cổ phiếu phổ thông với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng tăng vốn cổ phần thêm 727.300.170.000 VND và đã hoàn tất việc điều chỉnh Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp phản ánh mức vốn điều lệ mới.
- (ii) Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông 112/2025/DVGH/NQ-ĐHĐCĐ ngày 1 tháng 12 năm 2025 của Công ty đã phê duyệt việc tách Công ty để thành lập thêm Công ty Cổ phần DATVIET VAC Ventures. Theo đó, giá trị phần vốn cổ phần được tách từ Công ty chuyển sang Công ty Cổ phần DATVIET VAC Ventures là 608.139.980.000 VND, tương ứng với:
- 598.139.980.000 VND tổng giá trị các khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Vie Board, Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Holdings và Công ty Cổ phần DATVIET VAC Vision (Thuyết minh 10), và
 - 10.000.000.000 VND tiền mặt.

Việc tách công ty này có hiệu lực kể từ ngày 1 tháng 12 năm 2025, Công ty đã nhận được Giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh vào ngày 26 tháng 12 năm 2025 và trong đó ghi nhận phần vốn điều lệ mới do việc tách công ty nêu trên.

Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông số 01/2026/RE-GMS-DVGH ngày 16 tháng 1 năm 2026 của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần thông qua chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty. Ngày 26 tháng 1 năm 2026, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 7.676.537 cổ phiếu phổ thông với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng tăng vốn cổ phần thêm 76.765.370.000 VND và đã hoàn tất việc điều chỉnh Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp phản ánh mức vốn điều lệ mới.

Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông số 02/2026/QĐ ngày 30 tháng 1 năm 2026 của Công ty đã thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu bao gồm thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cho cổ đông hiện hữu của Công ty. Ngày 13 tháng 2 năm 2026, Công ty đã hoàn thành việc phát hành thêm 15.346.299 cổ phiếu phổ thông với mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu, tương ứng tăng vốn cổ phần thêm 153.462.990.000 VND và đã hoàn tất việc điều chỉnh Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp phản ánh mức vốn điều lệ mới.

16. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Trong vòng một năm	7.659.951.112	-
Trong vòng hai đến năm năm	233.333.334	-
	7.893.284.446	-

17. Doanh thu cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị dịch vụ đã cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

	2025 VND	2024 VND
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	58.108.784.684	-
	58.108.784.684	-

18. Giá vốn cung cấp dịch vụ

	2025 VND	2024 VND
Chi phí nhân viên	45.758.359.707	-
	45.758.359.707	-

19. Doanh thu hoạt động tài chính

	2025 VND	2024 VND
Cổ tức	526.787.314.612	-
Thu nhập lãi từ tiền gửi và cho vay	2.426.778.822	5.084.438.495
	529.214.093.434	5.084.438.495

20. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2025 VND	2024 VND
Chi phí thuê văn phòng	4.258.953.008	-
Chi phí tư vấn pháp lý	432.807.407	3.494.261.836
Chi phí kiểm toán	933.023.337	229.000.000
Chi phí khấu hao	122.110.504	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.036.446.203	-
Chi phí khác	3.491.772.892	105.209.413
	14.275.113.351	3.828.471.249

21. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng

	2025 VND	2024 VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành	269.998.337	251.193.449
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	(119.800.000)	-
	150.198.337	251.193.449

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2025 VND	2024 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	527.230.933.649	1.148.199.850
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	105.446.186.730	229.639.970
Chi phí không được khấu trừ	61.474.530	21.553.479
Thu nhập không bị tính thuế	(105.357.462.923)	-
	150.198.337	251.193.449

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025**
(tiếp theo)**Mẫu B 09 – DN**(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)**(c) Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

	Thuế suất	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
Các khoản trích trước	20%	165.600.000	45.800.000

(d) Thuế suất áp dụng

Theo các qui định trong luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

22. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Danh sách và mối quan hệ của các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Đinh Bá Thành Từ ngày 13 tháng 2 năm 2026	Cổ đông lớn, Chủ tịch Hội đồng quản trị
Đến ngày 12 tháng 2 năm 2026 Ông Đào Văn Kính	Cổ đông lớn, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
Từ ngày 13 tháng 2 năm 2026 Đến ngày 12 tháng 2 năm 2026 MET VM Holding Pte. Ltd.	Cổ đông lớn, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Trọng Khải	Cổ đông lớn, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
TC D-Media Pte. Ltd.	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures	Công ty con sở hữu trực tiếp
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Media	Công ty con sở hữu trực tiếp
Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần Nomad Management Vietnam	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần Dat Viet Media	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần TKL	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần VIE CHANNEL	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần Vie Network	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Ventures	Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần AI ACTIV	Bên liên quan khác
Từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 Đến ngày 25 tháng 12 năm 2025	Bên liên quan khác
Công ty Công ty Cổ phần Truyền Thông TK-L	Công ty con sở hữu gián tiếp
Từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 Đến ngày 25 tháng 12 năm 2025	Bên liên quan khác
	Công ty con sở hữu gián tiếp

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần VieON Từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 Đến ngày 25 tháng 12 năm 2025	Bên liên quan khác Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần VieZ Từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 Đến ngày 25 tháng 12 năm 2025	Bên liên quan khác Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần Vie Board Từ ngày 26 tháng 12 năm 2025 Đến ngày 25 tháng 12 năm 2025	Bên liên quan khác Công ty con sở hữu gián tiếp
Công ty Cổ phần Thi Nam Phương	Bên liên quan khác

Ngoài các số dư và giao dịch với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính riêng, trong năm, Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2025 VND	2024 VND
Ông Đinh Bá Thành		
Cổ tức công bố	93.502.246.234	27.523.762.227
Cổ tức đã trả	93.502.246.234	27.523.762.227
Ông Đào Văn Kính		
Cổ tức công bố	59.780.120.466	17.597.358.959
Cổ tức đã trả	59.780.120.466	17.597.358.959
MET VM Holding Pte. Ltd.		
Cổ tức công bố	26.553.457.480	7.816.412.357
Cổ tức đã trả	26.553.457.480	7.816.412.357
Ông Hoàng Trọng Khải		
Cổ tức công bố	17.031.372.057	5.013.329.130
Cổ tức đã trả	17.031.372.057	5.013.329.130
TC D-Media Pte. Ltd.		
Góp vốn	-	61.250.000.000
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Entertainment		
Cổ tức được chia	512.892.735.961	-
Cổ tức đã nhận	308.509.857.110	-
Thu hồi lãi cho vay	-	1.260.821.915
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Digital Ventures		
Góp vốn vào công ty con	-	232.283.700.000

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025
(tiếp theo)****Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

	Giá trị giao dịch	
	2025	2024
	VND	VND
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Media		
Cổ tức được chia	13.894.578.651	-
Cổ tức đã nhận	13.894.578.651	-
Công ty Cổ phần Dong Tay Promotion		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	8.697.697.336	-
Công ty Cổ phần Nomad Management Vietnam		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	1.708.880.336	-
Mua dịch vụ	98.000.000	-
Công ty Cổ phần Dat Viet Media		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	9.750.907.002	-
Công ty Cổ phần Truyền Thông TK-L		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	4.000.239.336	-
Công ty Cổ phần VIE CHANNEL		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	10.028.412.336	-
Công ty Cổ phần Vie Network		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	1.854.269.336	-
Công ty Cổ phần DATVIET VAC Ventures		
Chuyển nhượng khoản đầu tư vào công ty con	598.139.978.000	-
Chuyển tiền khi tách công ty	10.000.000.000	-
Công ty Cổ phần AI ACTIV		
Cho vay	2.400.000.000	33.500.000.000
Thu hồi gốc cho vay	20.900.000.000	40.600.000.000
Thu hồi lãi cho vay	133.484.931	1.419.096.302
Lãi cho vay	52.624.660	1.221.262.740
Công ty Cổ phần TKL		
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	11.622.730.334	-
Công ty Cổ phần VieON		
Cho vay	-	49.000.000.000
Thu hồi gốc cho vay	37.000.000.000	162.000.000.000
Dịch vụ tư vấn quản trị doanh nghiệp	10.445.648.668	-
Thu hồi lãi cho vay	307.008.220	2.887.076.709
Lãi cho vay	171.882.193	2.156.142.463

Công ty Cổ phần DATVIET VAC Group Holdings**Thuyết minh báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025**
(tiếp theo)**Mẫu B 09 – DN***(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

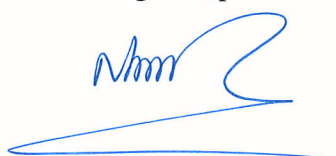
	Giá trị giao dịch	
	2025 VND	2024 VND
Công ty Cổ phần VieZ		
Cho vay	-	1.500.000.000
Thu hồi gốc cho vay	3.500.000.000	-
Lãi cho vay	27.153.426	107.314.528
Thu hồi lãi cho vay	147.520.009	-
Công ty Cổ phần Vie Board		
Góp vốn vào công ty con	12.714.380.000	2.505.000.000
Công ty Cổ phần Thi Nam Phương		
Mua dịch vụ	3.765.446.803	-
Thành viên Hội đồng quản trị		
Lương và thù lao	2.323.525.770	-

23. Các giao dịch phi tiền tệ từ hoạt động đầu tư và tài chính

	2025 VND	2024 VND
Giảm khoản đầu tư vào công ty con tương ứng với giảm vốn cổ phần của Công ty do tách Công ty	598.139.980.000	-

Ngày 26 tháng 2 năm 2026

Người lập:

**Nguyễn Hạnh Uyên Trâm**
Kế toán trưởng

Người duyệt:

**Đào Văn Kính**
Tổng Giám đốc

